TRƯỜNG THCS BƯNG RIỀNG
Năm học 2020 - 2021
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU số 4

BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 11 tháng 01 năm 2021

THỨ	TIẾT	6A1 (Xiếu)	6A2 (Trang)	6A3 (M.Hà)	7A1 (Tr.Hà)	7A2 (Hoa)	7A3 (Chính)	8A1 (Thanh)	8A2 (Nhung)	8A3 (Thủy)	8A4 (Huyến)	9A1 (Minh)	9A2 (Dung)	9A3 (Hoài)	9A4 (Cường)
2	1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
	2	Nhạc - Thanh	Sinh - Oanh	Tin - V.Trung	TD - Chính	Sinh - Nhung	Sử - Hoa	Hóa - M.Hà	Toán - Thủy	Địa - Huyến	Toán - Cường	Toán - Tuân	Văn - Dung	TD - Xiếu	Hóa - Hoài
	3	Văn - Bình	CNghệ - M.Hà	TD - Xiếu	Sử - Hoa	Địa - Tr.Hà	Toán - V.Trung	Toán - Thủy	Tin - Trang	Hóa - Hoài	Nhạc - Thanh	Tin - Tuân	Sử - Minh	Văn - Nhiệm	Toán - Cường
	4	Sinh - Oanh	TD - Xiếu	CNghệ - Phượng	Địa - Tr.Hà	Tin - Trang	CNghệ - Hoài	Sinh - Nhung	Hóa - M.Hà	Văn - Nhiệm	Văn - Dung	Sử - Minh	Hóa - Huyến	GDCD - Chính	Văn - Bình
	5	Lí - M.Hà	Văn - Bình	Sinh - Oanh	Tin - Trang	Toán - V.Trung	Địa - Tr.Hà	Văn - Nhiệm	Địa - Huyến	Toán - Thủy	Sinh - Nhung	Văn - Dung	Toán - Cường	Sử - Minh	GDCD - Chính
3	1	Văn - Bình	Sử - Hoa	Đọc sách - Ha(TPT)	Toán - S.Trung	NNgữ - P.Trung	Văn - Điệp	Văn - Nhiệm	NNgữ - Phước	CNghệ - Thắm	NNgữ - Nga	MT - Luyến	Lí - Trường	TD - Xiếu	Tin - Tuân
	2	TD - Xiếu	Văn - Bình	Toán - S.Trung	Văn - Điệp	Toán - V.Trung	Lí - Trường	CNghệ - Thắm	Văn - Nhiệm	NNgữ - Nga	Tin - Trang	Hóa - Huyến	Văn - Dung	Tin - Tuân	MT - Luyến
	3	Tin - V.Trung	Toán - S.Trung	NNgữ 2 - Marria	Tin - Trang	Lí - Trường	MT - Luyến	NNgữ - Phước	Lí - Thắm	GDCD - Hoa	Địa - Huyến	Toán - Tuân	TD - Xiếu	Văn - Nhiệm	NNgữ - P.Trung
	4	Toán - S.Trung	NNgữ - Phước	NNgữ - Nga	NNgữ - P.Trung	Văn - Điệp	Sử - Hoa	TD - Luyến	CNghệ - Thắm	TD - Bình	Văn - Dung	Lí - Trường	NNgữ 2 - Marria	Văn - Nhiệm	TD - Xiếu
	5	PĐ - S.Trung	NNgữ 2 - Marria	Văn - Điệp	NNgữ - P.Trung	MT - Luyến	NNgữ - Phước	Địa - Huyến	PĐ - Nhiệm	Tin - Trang		Văn - Dung	NNgữ - Nga	Toán - V.Trung	Văn - Bình
4	1	Toán - S.Trung	NNgữ - Phước	Địa - Tr.Hà	Văn - Điệp	Toán - V.Trung	CNghệ - Hoài	Văn - Nhiệm	Hóa - M.Hà	Sinh - Nhung	TD - Bình	NNgữ - Nga	GDCD - Chính	MT - Luyến	Lí - Trường
	2	CNghệ - M.Hà	Sinh - Oanh	NNgữ - Nga	Văn - Điệp	TD - Chính	Sinh - Nhung	NNgữ - Phước	TD - Luyến	Văn - Nhiệm	Hóa - Hoài	Lí - Trường	Toán - Cường	Toán - V.Trung	Văn - Bình
	3	MT - Luyến	Văn - Bình	Toán - S.Trung	Nhạc - Thanh	Văn - Điệp	Toán - V.Trung	Toán - Thủy	Văn - Nhiệm	NNgữ - Nga	Tin - Trang	GDCD - Chính	Sử - Minh	Hóa - Hoài	Địa - Tr.Hà
	4	NNgữ - Phước	Tin - Trang	Văn - Điệp	Toán - S.Trung	Nhạc - Thanh	Đọc sách - Ha(TPT)	GDCD - Hoa	Sinh - Nhung	Toán - Thủy	Toán - Cường	Địa - Tr.Hà	Sinh - Oanh	Lí - Trường	Sử - Minh
	5	NNgữ - Phước	Toán - S.Trung	Nhạc - Thanh	Đọc sách - Ha(TPT)	Sử - Hoa	GDCD - Minh	Tin - Trang	Toán - Thủy	PĐ - Nhiệm	Sinh - Nhung	Sinh - Oanh	Địa - Tr.Hà	CNghệ - Trường	Toán - Cường
5	1	Văn - Bình	Toán - S.Trung	Văn - Điệp	NNgữ - P.Trung	TD - Chính	Nhạc - Thanh	Văn - Nhiệm	Địa - Huyến	NNgữ - Nga	MT - Luyến	TD - Xiếu	Tin - Tuân	Sinh - Oanh	Toán - Cường
	2	TD - Xiếu	CNghệ - M.Hà	Toán - S.Trung	Sử - Hoa	NNgữ - P.Trung	TD - Chính	MT - Luyến	Văn - Nhiệm	TD - Bình	Địa - Huyến	NNgữ - Nga	Toán - Cường	Tin - Tuân	Sinh - Oanh
	3	GDCD - Chính	Lí - M.Hà	NNgữ - Nga	Toán - S.Trung	Đọc sách - Ha(TPT)	Văn - Điệp	TD - Luyến	Nhạc - Thanh	Văn - Nhiệm	Văn - Dung	Toán - Tuân	TD - Xiếu	NNgữ 2 - Marria	Văn - Bình
	4	Toán - S.Trung	TD - Xiếu	Lí - M.Hà	TD - Chính	Sử - Hoa	Văn - Điệp	Nhạc - Thanh	TD - Luyến	Địa - Huyến	Toán - Cường	Sinh - Oanh	Văn - Dung	NNgữ - P.Trung	NNgữ 2 - Marria
	5	NNgữ 2 - Marria	MT - Luyến	PĐ - S.Trung	GDCD - M.Hà	Văn - Điệp	Tin - Trinh	Địa - Huyến	GDCD - Hoa	Nhạc - Thanh	NNgữ - Nga	Văn - Dung	Sinh - Oanh	Văn - Nhiệm	NNgữ - P.Trung
6	1	Toán - S.Trung	Tin - Trang	Sinh - Oanh	CNghệ - Thắm	Văn - Điệp	Địa - Tr.Hà	Sinh - Nhung	NNgữ - Phước	MT - Luyến	TD - Bình	Toán - Tuân	Văn - Dung	Sử - Minh	Hóa - Hoài
	2	Văn - Bình	NNgữ - Phước	Toán - S.Trung	Sinh - Nhung	CNghệ - Hoài	Toán - V.Trung	Lí - Thắm	MT - Luyến	Toán - Thủy	Sử - Minh	Văn - Dung	Tin - Tuân	Sinh - Oanh	CNghệ - Trường
	3	Tin - V.Trung	Toán - S.Trung	Văn - Điệp	MT - Luyến	Địa - Tr.Hà	NNgữ - Phước	Sử - Minh	Tin - Trang	Hóa - Hoài	CNghệ - Thắm	Tin - Tuân	NNgữ - Nga	Lí - Trường	Sinh - Oanh
	4	Địa - Tr.Hà	Văn - Bình	MT - Luyến	Toán - S.Trung	Sinh - Nhung	Văn - Điệp	NNgữ - Phước	Toán - Thủy	Tin - Trang	Văn - Dung	NNgữ - Nga	Lí - Trường	Toán - V.Trung	Tin - Tuân
	5	Sinh - Oanh	PĐ - S.Trung	CNghệ - Phượng	Văn - Điệp	Toán - V.Trung	Tin - Trinh	Toán - Thủy	Sinh - Nhung	Sử - Minh	NNgữ - Nga	CNghệ - Trường	MT - Luyến	Địa - Tr.Hà	Văn - Bình
7	1	Đọc sách - Hoài	Đọc sách - Trường	TD - Xiếu	Sinh - Nhung	GDCD - M.Hà	Toán - V.Trung	Toán - Thủy	NNgữ - Phước	Lí - Thắm	GDCD - Hoa	Sử - Minh	Văn - Dung	NNgữ - P.Trung	Toán - Cường
	2	Sử - Hoa	GDCD - Chính	Tin - V.Trung	Lí - Trường	NNgữ - P.Trung	NNgữ - Phước	Tin - Trang	Sử - Minh	Toán - Thủy	Hóa - Hoài	Văn - Dung	Hóa - Huyến	Văn - Nhiệm	TD - Xiếu
	3	CNghệ - M.Hà	Địa - Tr.Hà	Sử - Hoa	CNghệ - Thắm	CNghệ - Hoài	TD - Chính	NNgữ - Phước	Văn - Nhiệm	Sinh - Nhung	Toán - Cường	TD - Xiếu	CNghệ - Trường	Toán - V.Trung	Sử - Minh
	4	NNgữ - Phước	Nhạc - Thanh	GDCD - Chính	Địa - Tr.Hà	Tin - Trang	Sinh - Nhung	Hóa - M.Hà	Toán - Thủy	Văn - Nhiệm	Lí - Thắm	Hóa - Huyến	Toán - Cường	Hóa - Hoài	Lí - Trường
	5	SHL	SHL	SHL	SHL	SHL	SHL	SHL	SHL	SHL	SHL	SHL	SHL	SHL	SHL